

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tiểu hợp phần: Trồng và chăm sóc rừng trồng năm 2015

Hợp phần: Phát triển rừng phòng hộ - Dự án Jica2 tỉnh Bình Định

Gói thầu: Jica2-BĐ-XL29-Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 462/TTr-STC ngày 30/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

Tiểu hợp phần: Trồng và chăm sóc rừng trồng năm 2015.

Hợp phần: Phát triển rừng phòng hộ - Dự án Jica2 tỉnh Bình Định.

Gói thầu: Jica2-BĐ-XL29.

- Địa điểm: khoảnh 5,6- tiểu khu 84; khoảnh 5,6,7-tiểu khu 94 xã Ân Sơn và khoảnh 3-tiểu khu 177 xã Bok Tới, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định.

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Jica2 tỉnh Bình Định.

- Thời gian khởi công- hoàn thành: 15/8/2015 - 09/6/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1.Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nguồn	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	1	2	3	4	5=3-4
	Tổng số	3.483.769.000	3.482.571.000	3.475.428.000	7.143.000
1	Nguồn vốn đầu tư công	3.483.769.000		3.475.428.000	
1.1	Ngân sách nhà nước	3.483.769.000		3.475.428.000	
	- vốn JICA	3.463.163.000		3.463.160.000	
	- Vốn Ngân sách tỉnh	20.606.000		12.268.000	

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng số	3.483.768.920	3.482.571.000
1	Chi phí trồng rừng	3.463.163.402	3.463.160.000
2	Chi khác	20.605.518	19.411.000
	<i>Chi phí hoàn công</i>	8.100.022	0
	<i>Chi thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán</i>	657.991	658.000
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	0	7.143.000
	<i>Chi thẩm định TK, DT</i>	11.847.505	11.610.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Giao đơn vị khác quản lý		Thuộc CĐT quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5	6
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	3.482.571.000	3.482.571.000		
2	Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1.1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

ST T	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	1	2	3
	Tổng số	3.482.571.000	
	Trong đó: + Đã bố trí:	3.475.428.000	
	- vốn JICA	3.463.160.000	
	- Vốn Ngân sách tỉnh	12.268.000	
	+ Chưa bố trí:	7.143.000	

- Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao tài sản cho đơn vị quản lý, sử dụng đúng theo quy định hiện hành

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập Báo cáo quyết toán (20/7/2020) là:

* Tổng số phải thanh toán tiếp: 7.143.000 đồng; Trong đó:

+ Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 7.143.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân	3.482.571.000	

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Châu;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu